TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẢO LỘC** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2022/HS-ST
Ngày: 28/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Quảng;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Duẫn; Ông Lê Viết Trọn.
- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Khắc Cường - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Ka Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 4 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đậu Xuân Đ**; sinh năm 1997; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú và cư trú: phường B, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Đậu Hải Ch, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1974; trú tại phường B, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Thành phố B từ ngày 29/11/2021 cho đến nay (có mặt).

2. Họ và tên: **Nguyễn Phúc Nguyên C**, sinh năm 1999; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú và cư trú: xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Nguyễn Thế V, sinh năm 1968 và bà Trần Thị Thanh H, sinh năm 1968; trú tại xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Thành phố B từ ngày 29/11/2021 cho đến nay (có mặt).

3. Họ và tên: **Nguyễn Thị Thành Ch** sinh năm 1996; nơi sinh: Đắk Lắk; nơi đăng ký thường trú: Thôn 8, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (Nguyễn Công H), sinh năm 1973 và bà Đào Thị T, sinh năm 1972; trú tại xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; chồng, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B từ ngày 17/12/2021 cho đến nay (có mặt).

4. Họ và tên: **Võ Thị Hoàng Y**; sinh năm 1996; nơi sinh: Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú: Khu phố K 2, phường T, Thành phố H, tỉnh Đồng Nai; nơi

cư trú: phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Đ, sinh năm 1970 và bà Hồ Thị H, sinh năm 1972; trú tại phường T, Thành phố H, tỉnh Đồng Nai; chồng tên Huỳnh Trần Kh, sinh năm 1994; trú tại xã P, Thành phố H, Đồng Nai; bị cáo có 01 người con, sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B từ ngày 17/12/2021 cho đến nay (có mặt).

Người làm chứng:

1/ Anh Phạm QĐ, sinh năm 1997; trú tại:, Phường Y, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

2/ Anh Đặng Lê H, sinh năm 1991; trú tại: Thôn 1, xã A, huyện BL, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

3/ Chị Nguyễn Thị O, sinh năm 1998; trú tại: phường BT, thành phố H, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

4/ Anh Vũ Minh N, sinh năm 1989; trú tại: Thôn 1, xã A, huyện BL, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 28/11/2021, Đậu Xuân Đ rủ Vũ Minh N, Đặng Lê H, Phạm QĐ và một số người khác đến quán Karaoke Havana, thuộc địa bàn Phường X, thành phố B để hát. Cả nhóm ngồi tại phòng Vip 2 được một lúc thì Đậu Xuân Đ gọi điện cho Nguyễn Thị Thành Ch, nhờ Ch tìm 04 tiếp viên đến quán để phục vụ. Do đó, Ch đã rủ Võ Thị Hoàng Y, Nguyễn Thị O cùng đi theo yêu cầu của Đậu Xuân Đ. Khi nhóm của Ch đến nơi thì trong phòng đã có: Phạm QĐ, Vũ Minh N và Đậu Xuân Đ, riêng Đặng Lê H do mệt nên ngồi nghỉ ngoài xe ô tô.

Cả nhóm ngồi chơi được một lúc thì Đậu Xuân Đ nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên Đ gọi điện cho Nguyễn Phúc Nguyên C, nhờ C mua ma túy để cùng sử dụng thì C đồng ý. Sau đó C gọi điện cho một đối tượng tên Th (chưa rõ lai lịch) hỏi mua ma túy thì Th đồng ý bán, vì vậy C báo lại cho Đậu Xuân Đ biết đã có ma túy. Do C nói không có xe nên Đậu Xuân Đ đã nhờ Đặng Lê H chở xuống nhà C tại xã L, thành phố B để đón C. Khi ngồi trên xe C nghe Đậu Xuân Đ nói với H rằng, sẽ ghé cây ATM của ngân hàng Vietcombank trên đường Trần Phú, phường B, thành phố B để rút tiền nên C gọi điện báo cho Th biết, sẽ nhận ma túy tại cây ATM nói trên. Khi xe chạy đến cây ATM thì C và H ngồi trên xe còn Đậu Xuân Đ đi xuống rút tiền và gặp một đối tượng (chưa rõ lai lịch) mua 03 viên ma túy kẹo, 01 bịch ma túy khay với giá 1.900.000 đồng, rồi cùng nhau đi về quán Havana. Tại đây, cả nhóm ngồi uống bia một lúc thì Đậu Xuân Đ bỏ ma túy ra sử dụng, nhưng nhân viên của quán Havana không đồng ý nên cả nhóm thanh toán tiền đi chỗ khác.

Khi H vào quầy tính tiền thì Đậu Xuân Đ nói với cả nhóm rằng, có ai biết chỗ cho thuê phòng không; nghe vậy Ch nói, tại khách sạn Huỳnh Gia (Phường X, thành phố B) có cho thuê phòng, thì cả nhóm đồng ý đến khách sạn Huỳnh Gia. Lúc này Ch hỏi Đậu Xuân Đ "đã có loa, đèn chưa", Đậu Xuân Đ nói "chưa có" và nhờ Ch thuê loa đèn thì Ch đồng ý. Sau đó Ch liên hệ với một người

(chưa rõ lai lịch) hỏi thuê loa đèn; người này nói có và bảo Ch đến đường 1/5 để lấy, thì Đậu Xuân Đ lại nhờ Hải chở Ch, O và Y đi lấy loa đèn. Khi đến nơi hẹn (tại đường 1/5, phường B, thành phố B) thì H dừng xe để Y xuống nhận 01 túi xách từ một người (chưa rõ lai lịch), bên trong có loa, đèn. Sau đó cả nhóm quay về khách sạn Huỳnh Gia, Ch đi vào gặp ông Huỳnh Ngọc Ch thuê phòng số 3C2, rồi cả nhóm đi lên phòng. Tại đây, Y cắm loa đèn, còn Ch sử dụng điện thoại của mình kết nối Bluetooth mở nhạc; Đậu Xuân Đ lấy 01 gói ma túy kẹo ra chia cho mỗi người ½ viên để sử dụng.

Sau khi mọi người đã sử dụng ma túy kẹo thì Đậu Xuân Đ đưa cho C 01 gói ma túy khay; C lấy 01 đĩa sứ trên kệ (có sẵn trong phòng) đổ ma túy khay ra đĩa rồi nói Y xào ma túy. C đưa cho Yến 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng để quấn ống hút. Sau khi quấn xong ống hút, Y hỏi có ai có "thẻ" cho Y mượn; nghe vậy thì Phạm QĐ lấy trong túi ra 01 tấm thẻ của ngân hàng Sacombank đưa cho Y. Y dùng thẻ này xào ma túy rồi kẻ thành nhiều đường đưa lại cho C, C đưa cho mọi người sử dụng. Do ma túy khay còn ít nên C hỏi Đậu Xuân Đ, có lấy thêm ma túy không thì Đậu Xuân Đ đồng ý; nên C gọi điện cho Th hỏi mua 3.000.000 đồng ma túy khay. Một lúc sau có người đến khách sạn giao ma túy thì C nói Phạm QĐ đi xuống mở cốp xe của Đậu Xuân Đ lấy tiền thanh tóan. Phạm QĐ đi xuống mở cốp xe của Đậu Xuân Đ nhưng không có tiền, nên Phạm QĐ đi lên báo cho C biết. Nghe vậy C nói, để C xuống mua thiếu. Sau đó C xuống lấy ma túy mang lên phòng. Y tiếp tục xào số ma túy này để mọi người sử dụng. Đến 01 giờ 10 phút ngày 29/11/2021 thì bị Cơ quan điều tra bắt quả tang.

Tang vật gồm: Thu tại tấm nệm đặt dưới nền nhà là 01 đĩa sứ màu trắng, đường kính 23cm, trong đĩa còn một ít chất bột màu trắng, gom chất bột vào 01 bì thư ký hiệu (M1); 01 tấm thẻ nhựa màu xanh kích thước 5,5cm x 8,5cm của Ngân hàng Sacombank; 01 ống hút tự chế bằng tờ tiền polyme mệnh giá 20.000 đồng. Thu tại vị trí kệ treo tường 01 gói nylon màu xanh kích thước 04cm x 04cm, bên trong chứa 02 mảnh viên nén màu xanh, niêm phong vào một bì thư ký hiệu (M2). Thu tại vị trí bàn gỗ 01 gói nylon kích thước 04cm x 04cm, bên trong chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng; niêm phong vào một bì thư ký hiệu (M3). Thu tại vị trí giá treo tivi 01 gói nylon màu đỏ, kích thước 08cm x 05cm, bên trong chứa 02 mảnh viên nén màu xanh; niêm phong vào một bì thư ký hiệu (M4). Thu tại vị trí giường ngủ 01 loa hiệu harman/kardon; 01 túi xách màu hồng. Ngoài ra Cơ quan điều tra còn thu tại các vị trí khác trong phòng 01 đèn laser màu đen, ký hiệu MP-787; 01 đèn laser màu trắng; 01 vỏ gói nylon màu xanh kích thước 04cm x 04cm.

Theo kết luận giám định số 1482 ngày 03/12/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: Mẫu chất bột (M1) gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,1415g, loại Ketamine. Mẫu hai mảnh viên nén (M2) gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,4483g, loại MDMA. Mẫu tinh thể (M3) gửi giám định là ma túy, khối lượng 1,7910g, loại Ketamine. Mẫu hai mảnh viên nén (M4) gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,2203g, loại MDMA. Tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong người các đối tượng, xác định: Đậu Xuân Đ, Nguyễn Phúc Nguyên C dương tính với ma túy, loại MDMA, Ketamine; Nguyễn Thị Thành Ch, Vũ Minh N dương tính với ma túy, loại Ketamine; Nguyễn Thị O, Võ Thị Hoàng Y dương tính với Ketamine, MDMA; Phạm QĐ,

Đặng Lê H âm tính với các chất ma túy. Các đối tượng khai nhận, chỉ có 06 người gồm: Đậu Xuân Đ, Nguyễn Phúc Nguyên C, Nguyễn Thị Thành Ch, Vũ Minh N, Nguyễn Thị O và Võ Thị Hoàng Y sử dụng ma túy, riêng Phạm QĐ và Đặng Lê H không sử dụng ma túy.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 02 phong bì niêm phong số 1482/2021-PC09; 01 đĩa sứ mặt tròn màu trắng đường kính 23cm; 01 ống hút tự chế dài 14cm; 01 thẻ nhựa màu xanh, kích thước 8,5cm x 5,5cm; 01 loa màu xanh hiệu Harman/Kardon; 01 đèn laser màu trắng; 01 đèn laser màu đen hiệu Mp-787; 01 vỏ nylon màu trắng, có rãnh khép kín, vạch kẻ ngang màu xanh, kích thước 04cm x 04cm; 01 túi xách màu hồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 màu xanh, gắn sim số 0395049039 của Đậu Xuân Đ; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 màu xám, ốp lưng màu đỏ, gắn sim số 0363321xxx của Nguyễn Phúc Nguyên C; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, gắn sim số 0907996xxx của Nguyễn Thị Thành Ch.

Tại bản Cáo trạng số 39/CT-VKSBL ngày 22 tháng 3 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố các bị cáo: Đậu Xuân Đ, Nguyễn Phúc Nguyên C, Nguyễn Thị Thành Ch và Võ Thị Hoàng Y về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đậu Xuân Đ từ 07 đến 08 năm tù. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s, khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo: Nguyễn Phúc Nguyên C, Nguyễn Thị Thành Ch và Võ Thị Hoàng Y, mỗi bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Xét các bị cáo đều là người nghiện, hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung. Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong sau giám định, 01 đĩa sứ, 01 ống hút tự chế, 01 thẻ nhựa, 01 loa màu xanh, 02 đèn laser, 01 vỏ gói nylon và 01 túi xách màu hồng. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 03 điện thoại di động. Các bị cáo: Đậu Xuân Đ, Nguyễn Phúc Nguyên C, Nguyễn Thị Thành Ch và Võ Thị Hoàng Y khai nhận, đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nêu, các bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, thấy đúng với tội của mình, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố B; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không thắc mắc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy rằng, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng qui định của pháp luật.

[2] Về căn cứ xác định tội: Tại phiên toà, các bị cáo Đậu Xuân Đ, Nguyễn Phúc Nguyên C, Nguyễn Thị Thành Ch và Võ Thị Hoàng Y đã khai nhận toàn

bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai nhân chứng, vật chứng thu giữ, kết giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định: Vào Khoảng 23 giờ ngày 28/11/2021, tại phòng 3C2 khách sạn Huỳnh Gia, địa chỉ Phường X, thành phố B, bị cáo Đậu Xuân Đ với sự giúp sức của các bị cáo: Nguyễn Phúc Nguyên C, Nguyễn Thị Thành Ch và Võ Thị Hoàng Y đã có hành vi thuê địa điểm, mua ma túy, chuẩn bị các dụng cụ sử dụng ma túy, để tổ chức cho các đối tượng: Vũ Minh N, Nguyễn Thị O cùng 04 bị cáo có tên nêu ở trên sử dụng trái phép chất ma túy; đến 01 giờ 10 phút ngày 29/11/2021 thì bị Cơ quan điều tra Công an thành phố B bắt quả tang. Tang vật thu được gồm nhiều loại ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy. Kết quả xét nghiệm 08 đối tượng thì có 06 đối tượng dương tính với các chất ma túy. Như vậy, hành vi của các bị cáo: Đậu Xuân Đ, Nguyễn Phúc Nguyên C, Nguyễn Thị Thành Ch và Võ Thị Hoàng Y đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, vai trò các bị cáo: Các bị cáo Đậu Xuân Đ, Nguyễn Phúc Nguyên C, Nguyễn Thị Thành Ch và Võ Thị Hoàng Y đều là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức; các bị cáo biết rõ việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi rất nguy hiểm, bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến chính sách quản lý thống nhất của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây mất an ninh trật tự, làm gia tăng các tệ nạn xã hội trên địa bàn thành phố B.

Đây là vụ án có đồng phạm, nhưng giữa các bị cáo không có sự câu kết, bàn bạc một cách chặt chẽ nên mang tính đồng phạm giản đơn. Về vai trò các bị cáo: Trong vụ án này bị cáo Đậu Xuân Đ có vai trò chính, đã khởi xướng, rủ rê các đối tượng khác sử dụng ma túy; nhờ người mua ma túy, thuê địa điểm, dụng cụ sử dụng ma túy nên cần xét xử mức hình phạt nghiêm khắc hơn các bị cáo khác. Đối với các bị cáo: Nguyễn Phúc Nguyên C, Nguyễn Thị Thành Ch và Võ Thị Hoàng Y đều là người giúp sức cho bị cáo Đậu Xuân Đ, trong đó bị cáo C là người liên lạc mua ma túy; bị cáo Ch là người thuê địa điểm, loa đèn; bị cáo Yến là người trực tiếp nhận loa, đèn và "xào" ma túy để cả nhóm sử dụng nên cũng cần xét xử mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ sức răn đe.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo: Đậu Xuân Đ, Nguyễn Phúc Nguyên C, Nguyễn Thị Thành Ch và Võ Thị Hoàng Y đều là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thật thà khai báo, được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Đậu Xuân Đ có ông, bà nội tên Đậu Xuân H và Đinh Thị H, là người có công, được tặng Huy C kháng chiến hạng Nhất, nên được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Trong vụ án này còn có đối tượng tên Th, là người đã bán ma túy cho

các bị cáo. Tuy nhiên, do quá trình điều tra chưa xác minh được nhân thân lai lịch của đối tượng, vì vậy cần tách ra khi nào điều tra làm rõ sẽ xử lý sau xử lý sau.

[6] Đối với các đối tượng: Đặng Lê H và Phạm QĐ, có đi cùng với Đậu Xuân Đ và có mặt tại nơi xảy ra vụ việc; tuy nhiên cả hai không sử dụng ma túy, cũng không có hành vi gì giúp sức cho Đậu Xuân Đ, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự các đối tượng trên trong vụ án này là phù hợp.

[7] Đối với ông Huỳnh Ngọc Ch, là chủ khách sạn Huỳnh Gia, đã cho các bị cáo thuê địa điểm; tuy nhiên, tại thời điểm cho thuê ông Chiến không biết mục đích các đối tượng dùng để sử dụng ma túy, vì vậy cũng không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông Chiến là phù hợp.

[8] Đối với các đối tượng: Vũ Minh N, Nguyễn Thị O, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính các đối tượng là phù hợp.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 02 phong bì niêm phong số 1482/2021-PC09; 01 đĩa sứ mặt tròn màu trắng đường kính 23cm; 01 ống hút tự chế dài 14cm; 01 thẻ nhựa màu xanh, kích thước 8,5cm x 5,5cm; 01 loa màu xanh hiệu Harman/Kardon; 01 đèn laser màu trắng; 01 đèn laser màu đen hiệu Mp-787; 01 vỏ gói nylon màu trắng, có rãnh khép kín, vạch kẻ ngang màu xanh, kích thước 04cm x 04cm; 01 túi xách màu hồng, xét thấy đây là công cụ phạm tội không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 màu xanh, gắn sim số 0395049039 của Đậu Xuân Đ; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 màu xám, ốp lưng màu đỏ, gắn sim số 0363321579 của Nguyễn Phúc Nguyên C; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, gắn sim số 0907996986 của Nguyễn Thị Thành Ch, xét thấy đây là tang vật liên quan đến tội phạm nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[10] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo đều là người nghiện, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung.

[11] Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố, các bị cáo: Đậu Xuân Đ, Nguyễn Phúc Nguyên C, Nguyễn Thị Thành Ch và Võ Thị Hoàng Y phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo **Đậu Xuân Đ 07** ***(bảy)*** năm **06** ***(sáu)*** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/11/2021.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt các bị cáo: **Nguyễn Phúc Nguyên C, Nguyễn Thị Thành Ch** và **Võ Thị Hoàng Y**, mỗi bị cáo **07** ***(bảy)*** năm tù. Thời hạn tù của bị cáo C tính từ ngày 29/11/2021; thời hạn tù của các bị cáo Ch, Y tính từ ngày 17/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong số 1482/2021-PC09; 01 đĩa sứ màu trắng mặt tròn đường kính 23cm; 01 ống hút tự chế dài 14cm; 01 thẻ nhựa màu xanh, kích thước 8,5cm x 5,5cm; 01 loa màu xanh hiệu Harman/Kardon; 01 đèn laser màu trắng; 01 đèn laser màu đen hiệu MP-787; 01 vỏ gói nylon màu trắng, có rãnh khép kín, vạch kẻ ngang màu xanh, kích thước 04cm x 04cm; 01 túi xách màu hồng. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại hiệu Iphone 12 màu xanh, gắn sim số 0395049039; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 màu xám, ốp lưng màu đỏ, gắn sim số 0363321579; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, gắn sim số 0907996986.

(Vật chứng ghi nhận theo biên bản giao nhận ngày 22/3/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B với Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về án phí, lệ phí tòa án, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

HỘI ĐỒNG XÉ XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN CHỦ TỌA